

**CHỦ TỊCH NƯỚC**

**LỆNH của Chủ tịch nước số 15/2002/L-CTN ngày 11/10/2002 về việc công bố Pháp lệnh sửa đổi Điều 22 và Điều 23 của Pháp lệnh Ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng.**

**CHỦ TỊCH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM**

*Căn cứ vào Điều 103 và Điều 106 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10;*

*Căn cứ vào Điều 19 của Luật Tổ chức Quốc hội;*

*Căn cứ vào Điều 51 của Luật Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật,*

**NAY CÔNG BỐ:**

Pháp lệnh sửa đổi Điều 22 và Điều 23 của Pháp lệnh Ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng.

Đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XI thông qua ngày 04 tháng 10 năm 2002./.

Chủ tịch  
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

**TRẦN ĐỨC LƯƠNG**

**PHÁP LỆNH sửa đổi Điều 22 và Điều 23 của Pháp lệnh Ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng**

(số 01/2002/PL-UBTVQH11 ngày 04/10/2002).

*Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10;*

*Pháp lệnh này sửa đổi, bổ sung Điều 22 và Điều 23 của Pháp lệnh Ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng ngày 29 tháng 8 năm 1994.*

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Điều 22 và Điều 23 của Pháp lệnh Ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng:

**1. Điều 22 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

**"Điều 22.** Người có công giúp đỡ cách mạng quy định tại khoản 7 Điều 1 của Pháp lệnh Ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng là người đã có thành tích giúp đỡ cách mạng trong lúc khó khăn, nguy hiểm và được Nhà nước tặng Kỷ niệm chương "Tổ quốc ghi công" hoặc Bằng "Có công với nước", Huân chương kháng chiến, Huy chương kháng chiến".

**2. Điều 23 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

**"Điều 23.**

1. Người có công giúp đỡ cách mạng được Nhà nước tặng Kỷ niệm chương "Tổ quốc ghi công" hoặc Bằng "Có công với nước" được hưởng trợ cấp hàng tháng và chế độ ưu đãi như đối với thân nhân liệt sĩ.



2. Người có công giúp đỡ cách mạng được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến được hưởng trợ cấp hàng tháng và chế độ ưu đãi khác theo quy định của Chính phủ.

3. Người có công giúp đỡ cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến được hưởng trợ cấp một lần. Mức trợ cấp và thời hạn trả trợ cấp theo quy định của Chính phủ."

**Điều 2.** Pháp Lệnh này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 1 năm 2003.

Những quy định trước đây trái với Pháp lệnh này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh này./.

TM. Ủy ban Thường vụ Quốc hội  
*Chủ tịch*

NGUYỄN VĂN AN

**LỆNH của Chủ tịch nước số 16/2002/  
L-CTN ngày 11/10/2002 về việc  
công bố Pháp lệnh Thẩm phán  
và hội thẩm Tòa án nhân dân.**

**CHỦ TỊCH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM**

*Căn cứ vào Điều 103 và Điều 106 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10;*

*Căn cứ vào Điều 19 của Luật Tổ chức Quốc hội;*

*Căn cứ vào Điều 51 của Luật Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật,*

**NAY CÔNG BỐ:**

Pháp lệnh Thẩm phán và hội thẩm Tòa án nhân dân

Đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XI thông qua ngày 04 tháng 10 năm 2002./.

Chủ tịch  
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

**TRẦN ĐỨC LƯƠNG**

**PHÁP LỆNH Thẩm phán và hội thẩm  
Tòa án nhân dân**

(số 02/2002/PL-UBTVQH11 ngày 04/10/2002)

*Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10;*

*Căn cứ vào Luật Tổ chức Tòa án nhân dân;*

*Pháp lệnh này quy định về Thẩm phán và hội thẩm Tòa án nhân dân.*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.**

1. Thẩm phán là người được bổ nhiệm theo quy định của pháp luật để làm nhiệm vụ xét xử những vụ án và giải quyết những việc khác thuộc thẩm quyền của Tòa án.

2. Hội thẩm là người được bầu hoặc cử theo quy định của pháp luật để làm nhiệm vụ xét xử những vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án.

**Điều 2.**

1. Thẩm phán Tòa án nhân dân ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam gồm có: